

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 31/2024/DS-ST.

Ngày 28/8/2024.

(V/v Kiện đòi tài sản).

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan.

Ông Lý Việt Chân.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hoà Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:***  
Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “Kiện đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐ-HPT ngày 14/8/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Dương Chí H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Võ Tiến C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải, nguyên đơn ông Dương Chí H trình bày:

Tôi với ông Võ Tiến C có quan hệ làm ăn với nhau. Trong khoảng thời gian từ ngày 25 tháng 5 năm 2023 cho đến 22 tháng 10 năm 2023, ông C có thuê tôi chở vật tư và nhân công để đóng sàn cho công trình xây mới tại trường tiểu học Nguyễn Bá N ở xã E, huyện K với giá 70.000.000 đồng, sau đó ông C thanh toán 50.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng chưa thanh toán. Bên cạnh đó ông C còn thuê của tôi một số vật tư gồm 96 cây chống với giá 15.000 đồng/cây = 1.440.000 đồng; 20 tấm tôn nhỏ với giá 7.500 đồng/cây.

Ngoài ra trong quá trình sử dụng ông C còn làm mất của tôi 17 cây chổng với giá 300.000 đồng/cây = 5.100.000 đồng và 20 tấm tôn nhỏ với giá 150.000 đồng/tấm = 3.000.000 đồng; Tiền xe tiền công bốc hàng còn nợ là 600.000 đồng.

Sau mỗi lần nhận hàng, thanh toán, làm mất hàng hóa thì chúng tôi đều ghi bằng giấy viết tay và chữ ký của ông C, việc thỏa thuận của hai bên là như vậy nhưng đến nay công trình đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng nhưng ông C cứ hện không chịu trả cho tôi số tiền công trình còn lại và những khoản tiền làm mất mát của tôi đúng như ghi nhận của các bên do đó quyền và lợi ích của tôi bị xâm phạm.

Do đó tôi đã làm đơn khởi kiện đề nghị tòa án xem xét giải quyết buộc ông Võ Tiến C trả cho tôi số tiền là 30.290.000 đồng như đã thỏa thuận.

Tuy nhiên sau khi xem xét lại giấy xác nhận nợ thì tôi thấy có sự nhầm lẫn trong đơn khởi kiện đối với việc yêu cầu ông C trả cho tôi tiền thuê 96 cây chổng với giá 15.000 đồng/cây, thành tiền 1.440.000 đồng và 20 tấm tôn với giá 7.500 đồng/cây, thành tiền là 150.000 đồng, tổng cộng là 1.590.000 đồng, nhưng không có xác nhận của ông Võ Tiến C. Đồng thời có nhầm lẫn về tiền xe và công bốc hàng từ 500.000 đồng thành 600.000 đồng.

Vì vậy tôi thay đổi nội dung khởi kiện, buộc ông Võ Tiến C trả cho tôi tổng số tiền là 28.600.000 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

2. Bị đơn ông Võ Tiến C vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

**Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu quan điểm:**

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc phát biểu ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX, thư ký và nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166; Điều 280; Điều 357; Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Chí H: Buộc ông Võ Tiến C trả cho ông Dương Chí H tổng số tiền là 28.600.000 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

1.1. Quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là tranh chấp yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo xác nhận nợ giữa ông Dương Chí H và ông Võ Tiến C, do vậy xác định đây là tranh chấp dân sự, về quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp kiện đòi tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn ông Võ Tiến C có nơi cư trú tại huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho các đương sự, tuy nhiên nguyên đơn ông Dương Chí H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Võ Tiến C mặc dù đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của đương sự có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Nguyên đơn ông Dương Chí H khởi kiện buộc bị đơn ông Võ Tiến C trả số tiền còn nợ là 28.600.000 đồng. Cùng với yêu cầu khởi kiện ông Dương Chí H cung cấp cho Tòa án bản gốc Giấy nợ có chữ viết và chữ ký của ông Võ Tiến C, cụ thể:

“Anh Trung Trường Nguyễn Bá Học  
Mét sàn 70 triệu, ứng 50 triệu, còn 20 triệu  
còn 96 chống  
Ngày 25/5 20 tấm tôn nửa mét  
Chiều hôm qua hai công 300k 200k tiền xe  
Ngày 23/9 dương lịch (chiều tối) đã nhận 27 chống và hai chân  
1/Tổng tiền là trên 20 triệu hẹn sang tuần sau thứ 7 tuần sau gửi hết số lẻ là  
trên 10 triệu (nếu có phải gửi hết) phần còn lại sang tuần tiếp theo phải gửi hết.  
Đã nhận lần hai thứ 7 ngày 14/10  
Chờ chiều tổng là 50 cây và 2 ruột còn lại 17 cây chống và 20 tấm tôn nửa mét.  
Mất 17 cây đèn với giá 300k cây và 20 tấm nửa mét với giá 150k 1 tấm  
Trong tuần sau phải trả hết tiền  
Nếu không có tiền xin chịu hoàn toàn trước pháp luật  
Thứ 7/22/10/2023”

Quá trình giải quyết vụ án ông Võ Tiến C không đến làm việc. Ông Dương Chí H có đơn yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết của ông C trong giấy xác nhận nợ, kết quả như sau:

Tại kết luận giám định số 693/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

“Chữ ký, chữ viết mang tên Võ Tiến C trên tài liệu cần giám định kí hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết mang tên Võ Tiến C trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M1, M2 là do cùng một người ký và viết ra”.

Như vậy có đủ cơ sở để xác định việc ông Võ Tiến C còn nợ ông Dương Chí H số tiền 28.600.000 đồng từ ngày 22/10/2023 cho đến nay. Mặc dù ông Hải đã nhiều lần yêu cầu ông C trả nợ nhưng ông C không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại các Điều 280, 466 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Dương Chí H, cần buộc bị đơn ông Võ Tiến C có nghĩa vụ trả cho ông Hải số tiền 28.600.000 đồng.

[4]. Về chi phí tố tụng: Trong kết luận giám định xác định, chữ viết và chữ ký trong giấy nhận nợ là của ông Võ Tiến C, vì vậy ông Võ Tiến C phải chịu 4.860.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền chi phí giám định chữa ký, chữ viết, số tiền này ông Dương Chí H đã nộp tạm ứng, do đó, ông Võ Tiến C phải có nghĩa vụ hoàn lại cho ông Dương Chí H số tiền 4.860.000 đồng.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn ông Dương Chí H được chấp nhận nên bị đơn ông Võ Tiến C phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 28.600.000 đồng x 5% = 1.430.000 đồng.

Nguyên đơn ông Dương Chí H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 757.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0005472 ngày 04/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[6]. Xét thấy ý kiến, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 161, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 166; Điều 280; Điều 357; Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 18, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Chí H.

1. Về khoản nợ: Buộc ông Võ Tiến C có nghĩa vụ trả cho ông Dương Chí H số tiền **28.600.000 đồng** (Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không toán số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định

theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Võ Tiến C phải chịu 4.860.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền chi phí giám định.

Số tiền này ông Dương Chí H đã nộp tạm ứng, vì vậy ông Võ Tiến C phải có nghĩa vụ hoàn lại cho ông Dương Chí H số tiền 4.860.000 đồng.

3.Về án phí: Bị đơn ông Võ Tiến C phải chịu 1.430.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Dương Chí H được nhận lại số tiền 757.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0005472 ngày 04/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H.K;
- Chi cục THADS H.K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

**H' Năm Bkrông**



